

THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến:

Sáng kiến kinh nghiệm “*Một số phương pháp nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh cho học sinh lớp 4*”

2. Bộ môn (lĩnh vực) áp dụng sáng kiến: Tiếng Anh Tiểu học.

3. Tác giả:

Họ và tên: Nguyễn Thị Khuyên - Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 15/08/1980.

Trình độ chuyên môn: Đại học Sư phạm Ngoại ngữ

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên - Trường Tiểu học Hoàng Diệu – Gia Lộc - Hải Dương

Điện thoại: 0987490166

4. Chủ đầu tư sáng kiến: Trường Tiểu học Hoàng Diệu- Gia Lộc- Hải Dương.

5. Đơn vị áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có): Trường Tiểu học Hoàng Diệu

6. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Giáo viên nắm vững nội dung, chương trình, mục tiêu cần đạt.

- Giáo viên nắm vững các phương pháp dạy học tích cực. Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực học tập của học sinh. Hiểu và nắm bắt được trình độ của từng học sinh.

- Phương tiện dạy học hiện đại (Bảng tương tác, TV...). Đồ dùng học tập đầy đủ (thẻ từ, con rối, đồ vật thật, đài....)

7. Thời gian áp dụng sáng kiến lần đầu: Năm học 2021 – 2022

8. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền: Tôi xin cam kết không sao chép sáng kiến hay vi phạm bản quyền của người khác.

TÁC GIẢ

**XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ ÁP DỤNG
SÁNG KIẾN**

Nguyễn Thị Khuyên

TÓM TẮT NỘI DUNG SÁNG KIẾN

1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến.

Đất nước ta đã và đang trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế. Nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá là nguồn lực người Việt Nam được phát triển về số lượng và chất lượng trên cơ sở mặt bằng dân trí được nâng cao. Vì vậy nền giáo dục và đào tạo của nước ta cũng đã tiến hành thay đổi từ mục tiêu giáo dục và đào tạo đến phương pháp dạy và học nhằm đóng góp có hiệu quả vào quá trình chuẩn bị nguồn nhân lực của đất nước. Để đáp ứng mục tiêu giáo dục mới, chương trình thay sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã có sự thay đổi tích cực: tập trung đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện dạy và học dựa vào hoạt động tích cực của học sinh dưới sự tổ chức và hướng dẫn đúng mực, linh hoạt của giáo viên nhằm phát triển tư duy độc lập sáng tạo góp phần hình thành phương pháp và nhu cầu tự học, bồi dưỡng hứng thú học tập, tạo niềm tin, niềm vui trong học tập.

Thực hiện dạy và học theo chương trình tiếng Anh của cấp Tiểu học được biên soạn theo đường hướng giao tiếp, coi trọng việc hình thành và phát triển các kỹ năng giao tiếp: Nghe - Nói - Đọc - Viết trong đó Nghe – Nói là kỹ năng được ưu tiên trong quá trình giảng dạy và học sinh có khả năng sử dụng tiếng Anh như một công cụ giao tiếp ở mức độ cơ bản, tiến đến việc hình thành năng lực sử dụng tiếng Anh dễ dàng, có hiệu quả trong giao tiếp thông thường. Để đạt được mục tiêu đó thì người giáo viên luôn phải tìm tòi, khám phá những biện pháp tối ưu nhất để áp dụng vào quá trình giảng dạy nhằm phát huy tính sáng tạo và khả năng tiếp cận kiến thức của học sinh, khả năng vận dụng vào thực tế.

Trong quá trình giảng dạy tôi phát hiện ra học sinh rất ngại nói khả năng vận dụng vào thực tế có nhiều hạn chế, cũng có những em thích nói nhưng vốn từ bị hạn chế và vận dụng câu còn lúng túng, cử chỉ ngữ điệu không được tự tin. Chính vì thế

bản thân đã nghiên cứu, tìm hiểu kỹ và áp dụng một số phương pháp phát triển kỹ năng nói giúp các em tích lũy được một kiến thức nhất định và tự tin hơn trong giao tiếp.

2. Điều kiện, thời gian, đối tượng áp dụng sáng kiến.

Để áp dụng kinh nghiệm giáo viên phải nghiên cứu kỹ các phương pháp, kỹ thuật, đặc biệt giáo viên phải phát âm chuẩn các từ, câu và phải biết vận dụng một cách linh hoạt trong các hoạt động. Kinh nghiệm này có thể vận dụng một cách linh hoạt ở các hoạt động như: Khởi động, Kiểm tra, Thực hành, Củng cố... Và có thể áp dụng ở các lớp Tiểu học.

3. Nội dung của sáng kiến.

Giúp học sinh có kỹ năng giao tiếp một cách tự tin. Học sinh có vốn từ, câu phong phú, có khả năng vận dụng linh hoạt các mẫu câu trong quá trình giao tiếp.

Áp dụng kinh nghiệm này không gây tốn kém, mất thời gian và có thể thực hiện một cách linh hoạt trong tất cả các hoạt động và các tiết học.

4. Khẳng định giá trị, kết quả đạt được của sáng kiến.

Khi áp dụng kinh nghiệm này tôi nhận thấy các em tự tin hơn, chủ động sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp khi vui chơi, trong các tiết học và đặc biệt khi gặp người nước ngoài trong quá trình tham gia trải nghiệm thực tế.

5. Đề xuất, kiến nghị để thực hiện áp dụng hoặc mở rộng sáng kiến

Để thực hiện và áp dụng rộng rãi hơn, bản thân tôi rất mong các cấp quản lý tạo điều kiện và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại và đầy đủ hơn.

Đề nghị Ban giám hiệu, Tổ chuyên môn xem xét thảo luận mở rộng chuyên đề cho giáo viên tiếng Anh áp dụng dạy phù hợp với đối tượng học sinh của từng lớp.

MÔ TẢ SÁNG KIẾN

1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến.

Như chúng ta đã biết ngoại ngữ rất quan trọng đối với chúng ta trong thời đại công nghiệp hóa-hiện đại hóa đặc biệt là trong thời kỳ hội nhập. Nó được ví như chiếc chìa khóa giúp chúng ta thành công hơn trong cuộc sống. Đất nước ta ngày càng phát triển đòi hỏi chúng ta phải nhanh chóng bắt kịp với những thay đổi, những xu hướng chung của thời đại công nghệ thông tin.

Hiện nay, giáo dục Tiểu học đang thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh nhằm phát triển nhân cách của con người đáp ứng với những yêu cầu của thời đại. Trong các môn học của chương trình tiểu học đòi hỏi giáo viên phải giúp học sinh phát triển nhân cách, trí tuệ một cách toàn diện. Bộ môn Tiếng Anh góp phần không nhỏ phát triển trí tuệ và năng lực tư duy, sự hiểu biết xã hội của học sinh. Bởi vậy việc đưa chương trình tiếng Anh vào dạy trong chương trình tiểu học đã được thực hiện trong nhiều năm qua để tạo nền tảng cho học sinh nắm bắt với xu thế của thời đại và tạo đà phát triển cho các em sau này.

Hầu hết trẻ em trên cả nước từ thành thị đến nông thôn, phần lớn đều được làm quen với bộ môn Tiếng Anh từ rất sớm thông qua việc giảng dạy trong các trường phổ thông. Bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết được diễn ra đồng thời trong quá trình dạy và học tiếng Anh. Đối với học sinh tiểu học các em mới bước đầu làm quen với chương trình tiếng Anh nên các em còn hạn chế trong cách giao tiếp. Các em vẫn hiểu bài, nắm được cấu trúc câu nhưng khi nói còn lúng túng, ngại ngùng. Để đáp ứng được yêu cầu giáo viên cần giúp học sinh vận dụng được kiến thức đã học vào hoạt động giao tiếp một cách hiệu quả. Qua nhiều năm giảng dạy tiếng Anh và tích lũy kinh nghiệm của bản thân tôi xin được chia sẻ ***“Một số phương pháp nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh cho học sinh lớp 4”***.

2. Cơ sở lý luận:

Mục đích cuối cùng của việc dạy tiếng Anh là học sinh có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh một cách thành thạo. Đối với học sinh Tiểu học, học sinh có thể giao tiếp ở mức độ cơ bản nói về bản thân, gia đình, trường lớp, con người, sở thích.... Kỹ năng nói của học sinh được hình thành qua một quá trình học tập, rèn luyện lâu dài và trong một môi trường giao tiếp tiếng Anh thường xuyên, liên tục. Nhưng thực tế, học sinh còn yếu cả bốn kỹ năng "nghe, nói, đọc, viết", đặc biệt là kỹ năng “nghe- nói”. Hơn nữa các em chưa được sống trong môi trường tiếng Anh, cơ hội để luyện tập không thường xuyên. Phương pháp dạy học của một số giáo viên còn đơn điệu, việc vận dụng các phương pháp dạy học hiện đại còn hạn chế. Chính vì vậy giáo viên luôn phải tìm tòi các phương pháp dạy học tích cực, tạo nhiều cơ hội cho các em được giao tiếp trong môi trường tiếng Anh, đáp ứng được mục tiêu giáo dục của môn học.

3. Thực trạng của vấn đề.

3.1. Phương tiện dạy học hiện đại chưa đáp ứng đủ nhu cầu thiết yếu của môn học.

3.2. Sĩ số một lớp học tương đối đông so với yêu cầu một lớp học tiếng anh cho nên việc bao quát lớp học bị khó khăn. Thời gian thực hành cho mỗi học sinh bị hạn chế.

3.3. Nhiều giáo viên vận dụng phương pháp truyền thụ đơn điệu, kiến thức không được khắc sâu người học nhanh quên. Chưa tạo nhiều cơ hội cho học sinh được giao tiếp tiếng anh ngoài tiết học.

3.4. Học sinh chưa dành nhiều thời gian để luyện tập. Khi luyện tập thì thiếu tự tin, ngượng ngùng ,dè dặt, ngại các bạn cười khi mình nói sai. Thời gian không đủ để mỗi cá nhân đều được thể hiện.

3.5. Học sinh ít có cơ hội giao tiếp trong môi trường tiếng anh.

3.6. Học sinh hầu như không được gia đình hỗ trợ trong quá trình rèn luyện ở nhà.

4. Các giải pháp và biện pháp thực hiện.

4.1. *Luyện nói thông qua classroom language:*

Theo phương pháp dạy học mới, chương trình sách giáo khoa mới. Học sinh được khuyến khích sử dụng tiếng Anh càng nhiều càng tốt tùy theo trình độ của học sinh. Trong lớp học cần tạo cơ hội cho học sinh giao tiếp bằng nhiều hình thức: T-Whole class, T-S, S –S. Giáo viên là người hướng dẫn các em làm quen với đàm thoại từ những tình huống đơn giản đến đàm thoại theo chủ điểm chủ đề.

Đối với đối tượng học sinh lớp lớn việc sử dụng tiếng Anh trong giờ ngoại ngữ là điều hiển nhiên, vì khi đó vốn từ các em khá đủ để hiểu những điều giáo viên truyền đạt. Nhưng đối với học sinh Tiểu học vốn từ các em chưa nhiều để hiểu tốt yêu cầu của giáo viên, chính điều này làm cho đa phần giáo viên dạy tiếng Anh ở bậc tiểu học “lười” nói tiếng Anh trong giờ dạy. Tôi nghĩ đây là một trong số lý do làm cho học sinh chưa tự tin khi đàm thoại bằng tiếng Anh. Giáo viên thường xuyên nói tiếng Anh thì hàng ngày các em được nghe, được giao tiếp trong môi trường tiếng Anh có thể những ngày đầu các em còn bỡ ngỡ, chưa hiểu nhưng các em sẽ dần dần thấm sâu vào tâm trí và khi cần nói tự nhiên các em sẽ bật được ra.

*Beginning of lesson:

*Good morning. How are you?

*Did you have a nice weekend?

*Let's play a game OK?

*Are you ready?

*Ask for ideas/opinions

*What do you think about that...(name)?

*Do you have any ideas/opinions?

*How about you?

*Checking:

*Is that clear?

*Okay?

*That's right?

*Is this OK?

Trong các hoạt động trên lớp, thường giáo viên cần sử dụng toàn bộ tiếng Anh (mainly English), đôi khi phải dùng Tiếng Việt (mainly Vietnamese) và đôi khi sử dụng cả hai ngôn ngữ (a mixture of the two languages)

	English	Vietnamese	Both
Introducing the lesson			✓
Checking attendance	✓		
Organizing	✓		
Classroom control / discipline	✓		
Giving praise	✓		
Presenting new language			✓
Introducing a new text			✓
Asking questions on the text	✓		
Correcting errors			✓
Setting homework		✓	

4.2. Luyện nói thông qua các hoạt động thực hành:

Giáo viên đưa ra các bảng gợi ý và đóng vai trò là người hướng dẫn, yêu cầu học sinh tìm hiểu thông tin trong bảng và xây dựng hội thoại theo cặp, nhóm. Học sinh sẽ có thời gian chuẩn bị sau đó tổ chức cho các nhóm báo cáo trước lớp. Hoặc cho học sinh tự viết kết nối các thông tin trong bảng sau đó lên nói trước lớp.

Sau đây là một số hoạt động thực hành nói trên lớp:

* Vận dụng kiến thức đã học lớp dưới.

in your family ?		in your house?			in your classroom?		
Name	people	chairs	lamps	tables	desks	boards	windows
Lan	3	10	10	2	21	1	4

Example exchanges

S1: How many [people] are there in your [family]?

S2: There are [Three]

***Unit 11- Class 4**

Name	get up	have breakfast	do homework	watch television
Mai	5.30	6.15	7.00	8.00

S₁: What time do you get up?

S₂: I get up at 5.30

***Mapped Dialogue: Unit 8; Unit 11 – Class 4**

	
-What ...today?	History
-What time ... start?	7.50
-Do we ...Vietnamese ...8.40?	No ... English
-What time ... finish?	9.25
-Whatat 9.35?	Geography

Example exchanges:

S1: What do we have today?

S2: We have history.

S1: What time does it start?

S2: At seven fifty.

S1: Do we have Vietnamese at eight forty?

S2: No, we don't. We have English.

S1: What time does it finish?

S2: ...

*** *Repetition Drill. (Luyện nhắc lại).***

- Loại hình này là đọc mẫu từ mới hoặc ngữ liệu mới cho học sinh đọc theo.

*** Ví dụ:** Teacher: monkeys, monkeys.

Students: monkeys.

Teacher: tigers, tigers.

Students: tigers.

hoặc Teacher: I like monkeys.

Students: I like monkeys.

Teacher: I don't like tigers.

Students: I don't like tigers.

*** *Substitution Drill. (Luyện thay thế).***

- Có thể dùng phiếu tranh hoặc học cụ để gợi ý.

*** Ví dụ:**

T: How's the weather today ? (chỉ vào bức tranh có mây). It's cloudy.

Ss: It's cloudy.

T: (chỉ bức tranh có mưa)

Ss: It's rainy.

T: (chỉ vào bức tranh những con khỉ đang đu đưa) I like monkeys because they can swing.

Ss: I like monkeys because they can swing.

T: (chỉ vào bức tranh những con voi đang múa).

Ss: I like elephants because they can dance.

***Chain Drill. (Luyện chuỗi).**

Trong bài luyện chuỗi, chúng ta dùng vật thể hoặc tranh để làm yếu tố gợi ý. Đưa tranh hoặc đồ vật cho học sinh thứ nhất xem và đặt câu hỏi có liên quan. Học sinh trả lời. Quay sang học sinh thứ hai hỏi lại câu hỏi đó nhưng có yếu tố đã thay thế. Cứ như thế tiếp tục cho đến khi mọi người đều được hỏi và trả lời. Chia lớp thành nhóm nhỏ 3 hoặc 4 học sinh. Thực hiện bài luyện này trong từng nhóm.

*** Eg:**

T: (đưa ra đồng hồ chỉ giờ cho học sinh 1 xem) What time is it?

S1: It's seven o'clock (đưa đồng hồ chỉ giờ theo ý mình cho hs 2 - ví dụ là 6 giờ)
What time is it ?

S2: It's six o'clock.

***Transformation Drill. (Luyện cải biên)**

- Giáo viên nói một động từ nguyên mẫu. Gọi một học sinh chuyển từ đó sang dạng động từ đi kèm với chủ ngữ ở ngôi thứ 3 số ít.

*** Eg:**

T: go.

Ss: goes.

- Với bài luyện này chúng ta cũng có thể sử dụng cả câu.

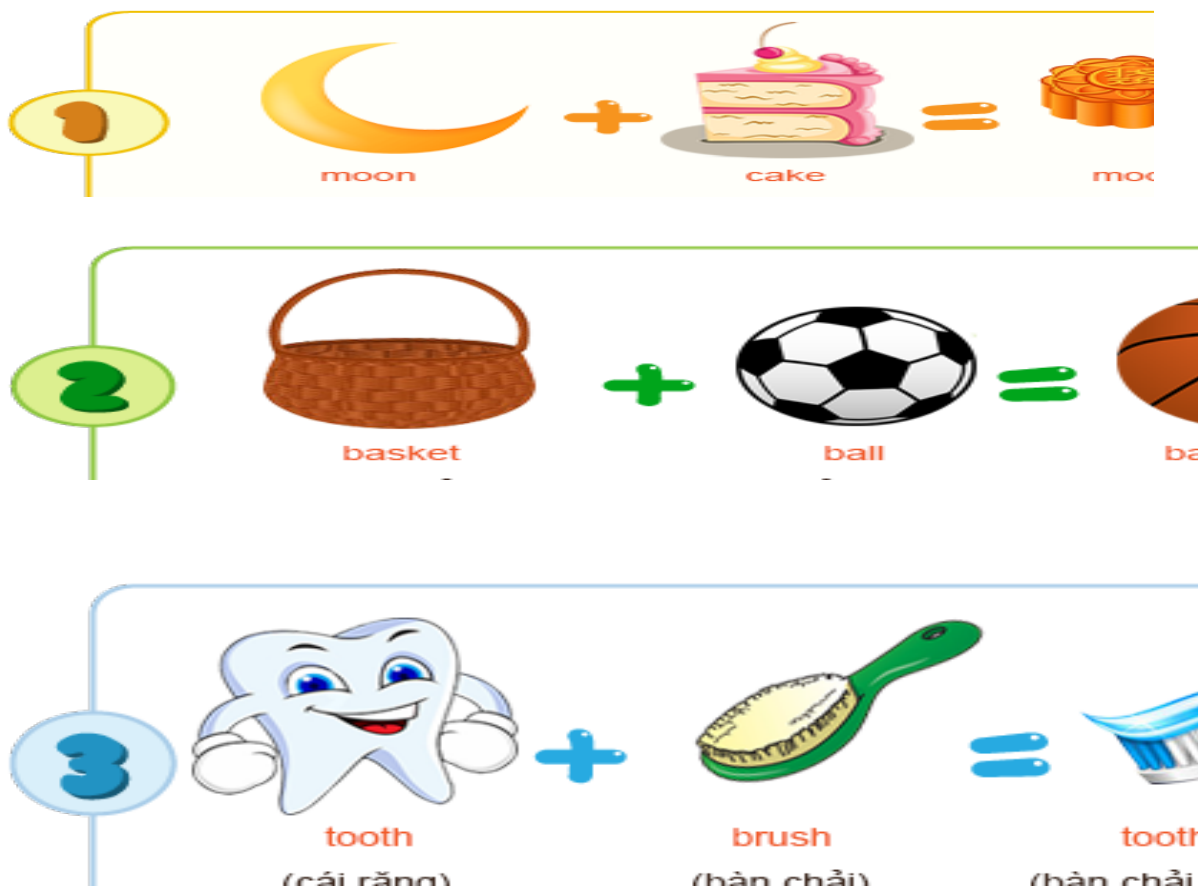
T: I get up at six o'clock.

Ss: She gets up at six o'clock.

4.3. Luyện nói thông qua các câu đố, trò chơi để phát triển ngôn ngữ.

Để học sinh dễ ghi nhớ các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Anh và các từ vựng, tôi sử dụng những câu đố, trò chơi trí tuệ nhằm kích thích tư duy, suy nghĩ của các em giúp các em ghi nhớ sâu hơn.

Soạn các câu đố dựa theo trò chơi “đuôi hình bắt chữ” nhằm giúp các em ghi nhớ từ vựng. Trò chơi như sau: Let's play English Word Pursuit game.



4.4. Tạo sự tự tin cho học sinh khi giao tiếp thông qua quá trình nghe bắt chước.

Để học sinh có được sự tự tin, giáo viên cần phải tập cho các em nói đúng và chuẩn ngay từ khi mới học tiếng Anh. Nếu giáo viên lơ là trong việc sửa lỗi phát âm, không hướng dẫn chú ý trọng âm từ, ngữ điệu trong câu thì khi nghe người khác phát âm đúng các em không nhận ra và hiểu được người đối diện nói gì. Giáo viên phải

thường xuyên cho học sinh nghe với giọng đọc chuẩn của người bản xứ và cho lặp lại nhiều lần, nhắc nhở các em chú ý ngữ điệu cuối câu và nhất là phân kết thúc của từ. Hướng dẫn học sinh tập trung trong khi nghe và khuyến khích các em bắt chước giọng đọc càng giống càng tốt. Sau bước nghe và lặp lại giáo viên yêu cầu học sinh tự đọc đồng thanh, nhóm, cặp, cá nhân. Tuyên dương những học sinh đọc tốt và cần chỉnh sửa nếu học sinh đọc chưa chuẩn. Khuyến khích học sinh thường xuyên nghe các bài hát, câu chuyện, xem phim hoạt hình bằng tiếng Anh để tự rèn luyện cho mình.

4.5. Tạo sự tự nhiên trong giao tiếp thông qua các cử chỉ, điệu bộ khi đối thoại.

Người nước ngoài khi nói chuyện với chúng ta thường sử dụng nét mặt, cử chỉ, điệu bộ diễn đạt điều muốn nói để người đối diện dễ hiểu và có cảm giác gần gũi hơn trong giao tiếp. Tại sao chúng ta học ngôn ngữ của họ mà không học cách thể hiện như thế để hoàn thiện hơn trong giao tiếp. Đây cũng là lý do để góp phần tạo sự tự tin khi đàm thoại tiếng Anh. Giáo viên phải luôn khuyến khích học sinh khi đối thoại nên kết hợp cử chỉ điệu bộ một cách tự nhiên thể hiện sự thân thiện trong giao tiếp. Nếu hỏi về tên, sức khỏe, tuổi, ... của người mình muốn hỏi thì chìa tay về người đối diện khi hỏi và tự chỉ vào mình khi nói câu trả lời. Khi hỏi và miêu tả về đồ vật thì đến chọn hay chạm tay vào đồ vật đó. Chính việc làm này góp phần phát triển tốt kỹ năng giao tiếp, giúp học sinh thuộc từ và mẫu câu nhanh hơn.

Giáo viên cho học sinh xem video mẫu trước các chủ điểm cần luyện (có thể là người Việt, có thể là người Anh, Mỹ..) để học sinh học cách họ thể hiện cử chỉ, điệu bộ giao tiếp, sau đó giáo viên khuyến khích học sinh đóng vai lại đoạn hội thoại thể hiện cử chỉ điệu bộ của mình.

Eg: Học sinh xem video trong tình huống gặp nhau trên đường đi học:

Hoa: Hello, Mai. How are you today?

(Hoa đưa tay vẫy về phía Mai)

Mai: Hi, Hoa. I'm fine, thank you.

(Mai vẫy tay và chỉ vào mình trả lời)

Hoa: How's the weather?

(Chỉ tay lên trời)

Mai: It's sunny.

(Đưa tay lên trời)

Hoa: Let's go to school.

Mai: Ok!

(Cả hai cùng nắm tay và chạy)

4.6. Khuyến khích học sinh tự làm từ điển cá nhân để phát triển vốn từ vựng vận dụng tốt hơn trong giao tiếp.

Muốn nói tốt tiếng Anh học sinh cần phải có vốn từ, đối với học sinh tiểu học việc tìm tòi, tham khảo sách báo, trên Internet, Ti Vi còn hạn chế. Vì vậy, tôi luôn khuyến khích học sinh làm quyển từ điển theo hướng dẫn để học sinh củng cố và nhớ lâu hơn những từ đã được học.

Vào tuần thứ hai của đầu năm học, giáo viên khuyến khích mỗi học sinh chuẩn bị một quyển sổ tay bỏ túi để viết lại tất cả các từ đã học. Yêu cầu học sinh sắp xếp và viết theo chủ đề (chủ đề về đồ vật, con vật, màu sắc, thời tiết...) Hướng dẫn học sinh thực hiện như sau: chia quyển sổ tay thành nhiều chủ đề để các em thuận tiện hơn khi sử dụng. Tiếp theo chia trang vở làm hai phần một bên viết từ tiếng Anh bên kia viết nghĩa tiếng Việt hoặc một bên là từ và một bên là ảnh, tranh minh họa...

*** Chủ đề về đồ vật**

<u>English</u>		<u>Vietnamese</u>
* a ruler	→	cái thước
* a pen	→	cái bút mực
* a desk	→	cái bàn học
* an eraser	→	cái tẩy

- Để quyền từ điển thêm phong phú tôi hướng dẫn học sinh tự vẽ hoặc sưu tầm hình ảnh để minh hoạ nghĩa Tiếng Việt.

***Chủ đề về tự nhiên**

English

Vietnamese

* a tree



* trees



* a cloud



* clouds



* a flower



* flowers
→



4.6. Phân hoá đối tượng học sinh và chia nhóm rèn luyện kỹ năng giao tiếp:

Phân định rõ đối tượng nhằm giúp giáo viên bao quát lớp tốt hơn, nắm rõ số lượng học sinh yếu nhiều hay ít của từng lớp. Từ đó giáo viên lựa chọn, sử dụng phương pháp dạy phù hợp để đạt hiệu quả cao.

Bắt đầu vào năm học mới sau tám tuần học tôi có thể phân loại nhóm học sinh giỏi, khá và nhóm trung bình, yếu. Tôi chia lớp thành nhiều nhóm (mỗi nhóm từ bốn đến năm học sinh) để cùng nhau học tập. Trong nhóm có từ hai đến ba học sinh thuộc dạng khá giỏi, những em này được phân công làm nhóm trưởng và nhóm phó để điều hành nhóm hoạt động và có nhiệm vụ giúp đỡ những bạn yếu.

Mỗi nhóm được đặt cho một cái tên như: “Pink flower”, “Red flower”, “Blue flower”, ... Nhóm hoạt động vào các buổi truy bài và hôm đó có tiết Tiếng Anh. Chỉ hoạt động từ 5 phút đến 10 phút theo chủ điểm bài học tuần đó và kết nối với các chủ điểm đã học trước đó, giáo viên có thể cụ thể nội dung theo tuần và cùng thống nhất với nhóm trưởng kết hợp với các em trong đội cờ đỏ các lớp. Lúc đầu các em chỉ có thể nói một vài câu đơn giản như “Hello. What’s your name? How are you? I’m fine, thank you”

Qua những bài học tiếp theo số lượng từ vựng và mẫu câu tăng dần từ đó học sinh nói được nhiều và nội dung phong phú hơn.

Hoa: Hello, Nam.

Nam: Hi, Hoa. What’s the matter?

Hoa: I’m thirsty.

Nam: Do you want milk?

Hoa: Yes, I do.

Here: Here you are!

Hoa: Thank you.

Nam: You're welcome.

.....

Vào cuối mỗi tiết học giáo viên có thể dành từ ba đến năm phút ở phần mở rộng bài học để kiểm tra từ 1 đến 2 nhóm. Các nhóm sẽ trình bày lại những gì đã thực hành ở đầu giờ học. Nhóm nào thực hành tốt sẽ được thưởng, phần thưởng là những tràng pháo tay của tập thể, những bông hoa, viên kẹo hay vài chiếc bánh để khích lệ tinh thần các em. Đối với học sinh yếu có tiến bộ thưởng cho các em đồ dùng học tập như: viết, thước, vở, ... còn các nhóm trưởng và nhóm phó của nhóm có bạn yếu tiến bộ cũng được nhận phần quà.

Hoạt động nhóm mục đích giúp cho những học sinh yếu khắc phục tính rụt rè, sợ sệt và mặc cảm khi không nói được tiếng Anh như các bạn. Thầy cô không có nhiều thời gian để gần gũi và giúp đỡ các em, thông qua hoạt động nhóm bạn sẽ là người hỗ trợ có hiệu quả nhất “Học thầy không tày học bạn”.

4.7. Khuyến khích học sinh tập hát nhiều bài hát tiếng Anh.

Muốn học giỏi tiếng Anh điều đầu tiên ta phải làm thế nào cho trẻ em yêu thích nó. Âm nhạc chính là cầu nối sẽ giúp các em đến gần môn học này hơn để thấy rằng tiếng Anh thật thú vị và bổ ích.

Ngoài những bài hát trong chương trình học giáo viên nên sưu tầm trên internet một số bài phù hợp với lứa tuổi thiếu nhi để dạy các em. Lứa tuổi học sinh tiểu học rất năng động và thích hát, những bài có tiết tấu vui nhộn càng làm các em thích thú. Thông qua đây học sinh sẽ chăm học tiếng Anh hơn. Giáo viên cần giải thích ý nghĩa, nội dung bài hát để học sinh hiểu, cảm thụ bài hát. Từ đó các em có hứng thú và hát hay hơn. Học sinh hát tập thể, nhóm và có thể cho các em tự chọn bạn hát chung với mình. Khi dạy bài hát mới tôi lồng ghép vào tiết làm bài tập tại lớp vừa giảm bớt căng thẳng vừa cung cấp thêm nhiều bài hát cho học sinh. Ngoài ra để giúp học sinh mau

thuộc cấu trúc câu, tôi thường chế lại các cấu trúc theo lời các bài hát mà các em đã thuộc như: “kia con bướm vàng”

4.8. Tổ chức thi thuyết trình, nói theo chủ điểm.

Giáo viên lên kế hoạch theo tháng để tổ chức cho học sinh thi thuyết trình giữa các bạn trong nhóm, lớp, khối hoặc toàn trường. Tháng 1,2 học sinh có thể nói về ngày Lễ, Tết, tháng 3,10 nói về mẹ, tháng 11 nói về thầy cô....Ngoài thi trên lớp giáo viên có thể khuyến khích học sinh quay video tại nhà và gửi zalo nhóm lớp, các em có thể qua đó nhìn bạn để phấn đấu hơn và bố mẹ cũng có thể qua đó để khuyến khích con em mình tích cực tự tin hơn như các bạn khác. Và từ đó theo thói quen các em rất hứng thú và tích cực khi cô phát động các chủ điểm. Khi các em tự tin thuyết trình hay nói về các chủ điểm chắc chắn kỹ năng giao tiếp của các em sẽ tiến bộ và tự tin hơn.

4.9. Phát động ngày nói tiếng Anh cụ thể trong tuần.

Ngay từ những tuần học đầu tiên giáo viên tiếng Anh kết hợp với tổng phụ trách Đội lập kế hoạch và quy định một ngày cụ thể trong tuần học sinh khối 4,5 chỉ giao tiếp với nhau bằng tiếng Anh (Với chủ điểm cụ thể và gần gũi với các em hàng ngày) sau khi kết thúc chủ điểm 1 giáo viên phát động ngay chủ điểm tiếp theo để học sinh chuẩn bị và thực hiện trong tuần tiếp theo và khuyến khích các em lớp dưới có thể sử dụng song ngữ vì vốn từ các em hạn chế hơn. Trong quá trình giao tiếp các em tự thoải mái đánh giá cho nhau và báo cáo kết quả trong các tiết học tiếng Anh. Những ngày đầu có thể sẽ ngỡ ngàng tỷ lệ sử dụng tiếng Anh chưa cao nhưng hoạt động đi vào nề nếp học sinh sử dụng thường xuyên hơn và thành thói quen.

4.10. Giáo viên luôn tạo không khí vui vẻ cho học sinh.

Phần lớn giáo viên khi đứng lớp thường có thái độ nghiêm khắc trong giảng dạy để học sinh tập trung hơn nhưng theo tôi không nên tạo sự căng thẳng trong giờ học tiếng Anh, mà giáo viên cần tạo không khí lớp học sinh động và vui vẻ. Giáo viên cần vui vẻ hoà nhập vào thế giới trẻ thơ của học sinh điều đó sẽ giúp các em tự tin và

mạnh dạn tập nói tiếng Anh mà không sợ thầy cô trách phạt hay bạn bè chế giễu khi bị sai. Khi bước vào lớp điều đầu tiên giáo viên nên làm là mỉm cười với cả lớp tạo sự gần gũi, thân thiện với học trò của mình để bắt đầu một tiết học mới.

Giáo viên cần rèn luyện cho mình có tính “khôi hài” và sử dụng nó trong tiết dạy để cuốn hút học sinh. Người thầy được ví như một nghệ sĩ nếu diễn tốt sẽ được khán giả mến mộ và đón nhận một cách nồng nhiệt. Làm được điều này bước đầu chúng ta đã thành công và cuốn hút sự tập trung của học sinh, học sinh dễ hòa nhập vào các hoạt động.

4.11. Thành lập câu lạc bộ tiếng Anh

Giáo viên tuyên truyền và xây dựng kế hoạch để học sinh hiểu rõ các nội quy, quy định khi tham gia vào hoạt động của câu lạc bộ. Khuyến khích càng nhiều học sinh tham gia các tốt. Câu lạc bộ sinh hoạt hàng tuần, giáo viên xây dựng các hoạt động cụ thể như: Tuần đầu khi tham gia học sinh chào hỏi, làm quen. Các tuần sau học sinh có thể hát, đọc thơ, kể chuyện, thuyết trình... và tất nhiên các bạn thể hiện tất cả bằng tiếng Anh. Các tiết mục hay có thể cho học sinh thể hiện vào các buổi thứ 2 tiết Chào cờ đầu tuần. Qua các tiết mục các học sinh có thể học hỏi được nhau và quan trọng hơn là tuyên truyền để lôi cuốn được nhiều học sinh tham gia vào câu lạc bộ hơn và chắc chắn kỹ năng giao tiếp của học sinh trong trường sẽ phát triển hơn.

5. Kết quả đạt được sau khi áp dụng.

Lớp	Số sĩ	Trước khi áp dụng						Sau khi áp dụng					
		Fluency		Confidence		Pronuciation		Fluency		Confidence		Pronuciation	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
4A	35	10	28,6	10	28,6	9	25,7	18	51,4	25	71,4	12	34,3
4B	34	6	17,6	10	29,4	6	17,6	12	35,3	20	58,8	12	35,3

4C	35	7	20,0	9	25,7	7	20,0	13	37,1	21	60,0	12	34,3
----	----	---	------	---	------	---	------	----	------	----	------	----	------

Từ kết quả trên cho chúng ta thấy rõ nếu giáo viên có đầu tư tốt vào giảng dạy, biết áp dụng mọi phương pháp phù hợp với năng lực của từng học sinh, phù hợp với tình hình chung của mỗi khối lớp thì chúng ta sẽ gặt hái được chất lượng và hiệu quả cao hơn. Bên cạnh đó tạo được tình cảm tốt “giữa thầy và trò”, “giữa trò và trò”, học sinh cảm thấy yêu thích môn học mà mình phụ trách. Để từ đó các em học tốt hơn và tạo nền tảng cho sự phát triển sau này.

6. Điều kiện để sáng kiến được nhân rộng.

6.1. Về phía giáo viên.

Trong giờ học tại lớp giáo viên truyền đạt kiến thức cho học sinh một cách tự nhiên và sinh động. Bằng cách sử dụng lời nói, cử chỉ kết hợp với đồ dùng dạy học mới lạ,... để thu hút sự tập trung của các em. Chính điều này giúp cho học sinh tiếp thu bài nhanh và nhớ lâu.

Giáo viên khuyến khích học sinh mạnh dạn phát biểu trong giờ học. Khi học sinh phát âm sai giáo viên nhẹ nhàng sửa lỗi, không câu gắt, khó chịu, không dồn ép kiến thức khi các em căng thẳng.

Luôn nhắc nhở, kiểm tra học sinh học bài ở trường cũng như ở nhà.

Giới thiệu, tuyên dương, khen thưởng những học sinh có tiến bộ trong học tập cũng như biết giúp đỡ bạn cùng tiến.

Sửa chữa kịp thời những sai sót của học sinh, động viên, giúp đỡ những em yếu kém.

Phải biết lựa chọn các phương pháp phù hợp với tình hình thực tế của từng lớp và từng đối tượng học sinh. Giáo viên cần tích cực tự bồi dưỡng chuyên môn, tìm tòi học hỏi các phương pháp mới, hiện đại phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh.

Phải có lòng nhiệt tình với công việc giảng dạy, tìm hiểu rõ tâm lí của từng lứa tuổi để tìm những phương pháp phù hợp, giúp học sinh dễ tiếp thu, dễ áp dụng.

Không gây áp lực đối với học sinh yếu, học sinh lười học. Thay vào đó động viên khuyến khích để học sinh tự giác học và tự tin hơn.

Tạo thói quen tư duy bằng Tiếng Anh hạn chế sử dụng Tiếng Việt trong giao tiếp.

6.2. Về phía học sinh.

- Phải có ý thức tốt, luôn nâng cao ý thức về nhiệm vụ học của mình.
- Cần chú ý thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của thầy cô.
- Phải luôn xem đây là hoạt động học mà chơi, chơi mà học.
- Phải biết rèn luyện tính tư duy, chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong mọi hoạt động.

6.3. Về cơ sở vật chất.

- Cần phải trang bị đầy đủ các tranh ảnh, đồ dùng trực quan, các thiết bị dạy học hiện đại.

6.4. Về công tác phối hợp.

- Cần phối hợp chặt chẽ với các giáo viên bộ môn đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm và tổng phụ trách Đội để các em thấy được tầm quan trọng của môn học này.
- Cần thường xuyên trao đổi với phụ huynh học sinh để đôn đốc nhắc nhở, động viên khuyến khích các em và quan tâm hơn nữa đến bộ môn Tiếng Anh.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận.

Để đạt được những thành quả trên, bản thân tôi luôn nhận thức được trách nhiệm của mình. Tìm mọi biện pháp để rèn luyện từng đối tượng học sinh, kích thích các em có hứng thú trong việc học ngoại ngữ ngay từ đầu. Làm được việc này chúng ta đã rèn luyện cho các em có thói quen học tiếng Anh tốt. Để kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của học sinh tiểu học đạt hiệu quả cao, giáo viên cần thường xuyên thay đổi hình thức tổ chức lớp học phong phú đa dạng, sử dụng phương pháp dạy phù hợp với từng khối, lớp, đối tượng học sinh.

Trong bất cứ nghề nghiệp hay công việc gì cũng đòi hỏi người làm phải có cái tâm và niềm đam mê. Có được điều này chắc chắn chúng ta sẽ thành công. Nhiệm vụ truyền đạt kiến thức không ngoài khả năng của một giáo viên nào cả. Nếu giáo viên có lòng quyết tâm, yêu nghề, mến trẻ, kiên trì, nhẫn nại, uốn nắn các em ở mọi lúc mọi nơi nhất là đối với học sinh yếu kỹ năng giao tiếp tiếng Anh. Bản thân luôn là tấm gương sáng cho học sinh noi theo, có làm tốt nhiệm vụ này là chúng ta đã góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong nhà trường.

Bản thân tôi nhận ra rằng giữa thầy và trò không nên có khoảng cách mà chúng ta phải tạo cho các em cảm giác gần gũi để xem người thầy của mình cũng là một người bạn. Từ đó học sinh sẽ tự nhiên để tự tin phát triển tốt khả năng giao tiếp không chỉ đối với môn tiếng Anh mà cả về phong cách bản thân.

Với các phương pháp nói như trên đã tạo được nhiều cơ hội luyện tập và sử dụng ngoại ngữ một cách sáng tạo trong những tình huống gần với đời sống thật của học sinh, duy trì được sự tập trung chú ý của học sinh. Làm cho học sinh mạnh dạn

hơn trong giao tiếp: Những học sinh yếu kém cũng có cơ hội được luyện tập, cũng bị cuốn hút theo không khí học tập của lớp, vượt qua nhược điểm về tính cách của bản thân để mạnh dạn hơn, để học tốt hơn. Học sinh có cơ hội để giúp đỡ, học hỏi nhau nhiều hơn.

Với phương pháp dạy học mới “Lấy học sinh làm trung tâm” thì phương pháp luyện tập nói như trên rất có hiệu quả trong việc phát triển kỹ năng nói cho học sinh. Nhưng dạy nói Tiếng Anh đòi hỏi người giáo viên phải có phương pháp sư phạm tốt, năng động, tích cực suy nghĩ các tình huống, các dạng bài tập cho phù hợp với nội dung từng bài chứ không nên lặp đi lặp lại một vài dạng luyện tập nhất định. Tôi đã tích cực áp dụng phương pháp thực hành nói như trên, tôi thấy kết quả học tập của học sinh có nhiều tiến bộ, lớp học sôi nổi, các em thích thú giờ học Ngoại Ngữ hơn.

Ở chuyên đề này với kinh nghiệm và thời gian nghiên cứu còn hạn chế và đặc biệt khó khăn hơn trong việc tìm tài liệu tham khảo nên tôi chỉ đưa ra được một số biện pháp và hình thức tổ chức mà đúc rút từ kinh nghiệm bản thân và học hỏi đồng nghiệp trong quá trình giảng dạy, chưa có nhiều thời gian nghiên cứu và đưa ra các hình thức phong phú trong quá trình luyện tập cho học sinh như bản thân tôi mong muốn.

Qua quá trình giảng dạy tôi sẽ tích lũy thêm kinh nghiệm, đồng thời luôn luôn học hỏi đồng nghiệp, tự học tập và rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tìm tòi, nghiên cứu các tài liệu để đem lại nhiều hình thức rèn luyện phong phú hơn và hiệu quả hơn.

2. Khuyến nghị.

Để nâng cao chất lượng giáo dục nói chung, nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại Ngữ trong các trường Tiểu học nói riêng tôi rất mong các cấp quản lý quan tâm hơn nữa tới môn Tiếng Anh. Hỗ trợ kinh phí để mua thêm đồ dùng, trang thiết bị cần thiết để phục vụ cho việc giảng dạy được tốt hơn và mỗi giáo viên có thể thực hiện được chuyên môn theo hướng đổi mới.

Tổ chức nhiều hơn nữa các buổi chuyên đề đổi mới phương pháp để nâng cao chất lượng môn học.

Với khuôn khổ một đề tài nhỏ cũng như do thời gian, kiến thức có hạn. Những điều mà tôi trình bày chắc chắn sẽ không tránh khỏi những điều chưa hợp lí. Tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến từ các đồng nghiệp để phương pháp dạy học hiệu quả hơn và kỹ năng giao tiếp của học sinh đạt kết quả cao hơn.

Xin chân thành cảm ơn!